

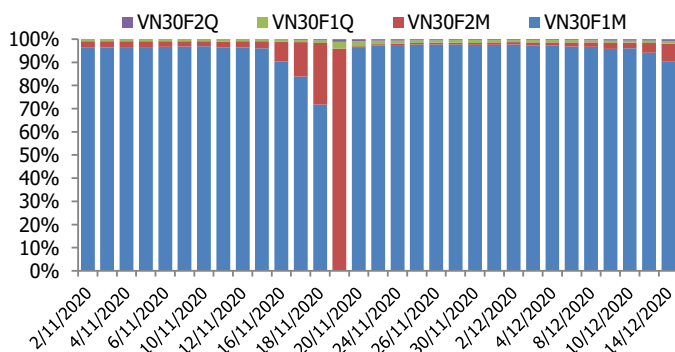
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2012	17/12/2020	3	1026.00	32,529
VN30F2101	21/1/2021	38	1025.00	2,730
VN30F2103	18/3/2021	94	1025.00	402
VN30F2106	17/6/2021	185	1024.10	283

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



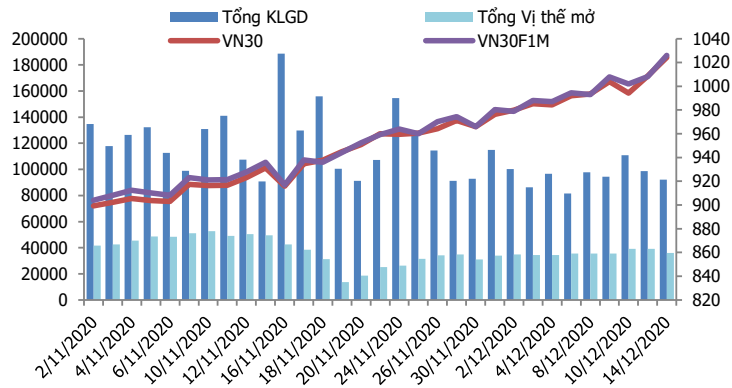
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường tiếp tục tăng giá mạnh mẽ trong phiên giao dịch đầu tuần với cả 4 HĐTL ghi nhận mức tăng từ 16,1 đến 18 điểm, cao hơn so với mức tăng 15,63 điểm của chỉ số cơ sở. Do đó, basis các hợp đồng đều cao hơn tương đối so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2012 tăng lên +1,72 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2101 cũng tăng từ -1,05 điểm lên +0,72 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Sự tích cực của thị trường được thể hiện ở các yếu tố (1) dòng tiền đầu cơ rất dồi dào và được luân chuyển nhịp nhàng giữa các nhóm cổ phiếu, (2) Khối ngoại trở lại mua ròng sau chuỗi bán mạnh liên tiếp, (3) độ lệch giữa HĐTL với chỉ số cơ sở liên tục duy trì trạng thái dương. Sau khi vượt qua vùng cản mạnh 1010 điểm một cách thuyết phục, chỉ số đang hướng tới các mốc cản cao hơn từ 1032 -1044 điểm trong những phiên tới. Mốc điểm lạc quan nhất trong thời điểm hiện tại là vùng 1.062 điểm có thể sớm thành hiện thực nếu dòng tiền tiếp tục duy trì và tăng mạnh như hiện nay.
- Việc đoán đỉnh ở đâu là rất khó trong một thị trường dồi dào về mặt dòng tiền, do đó, chiến lược khả thi là tiếp tục nương theo xu hướng tăng của thị trường. Tuy nhiên, trong tuần giao dịch tới thị trường nhiều khả năng sẽ xuất hiện các nhịp rung lắc mạnh khi bị chi phối bởi nhiều yếu tố như (1) Đáo hạn hợp đồng tương lai VN30F2012, (2) Hoạt động cơ cấu danh mục của các quỹ ETF, (3) Hoạt động chốt NAV sớm của các quỹ. Do đó, chiến lược Long vẫn có thể được áp dụng để tận dụng đà tăng đang có, nhưng cần đặc biệt cẩn trọng trong những phiên mua đuổi.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Chiến lược Long được ưu tiên trong các nhịp điều chỉnh thay vì cố gắng mua đuổi theo đà tăng, vùng hỗ trợ từ khu vực 1020-1023 điểm là khu vực cần quan sát kỹ theo chiều Long đối với HĐTL tháng 12. Trong khi đó, chiến lược Short cần có sự kiên nhẫn hơn, chỉ short với tầm nhìn ngắn trong phiên khi giá tiếp cận khu vực kháng cự 1030-1032 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Có thể giữ vị thế Long và nâng dần các điểm chặn lên theo đà tăng của giá. Mục tiêu là vùng giá 1.027 đến 1.046 điểm trên chỉ số phái sinh VN30F1M.
Chiến lược giao dịch spread	Theo dõi thêm xu hướng diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới.

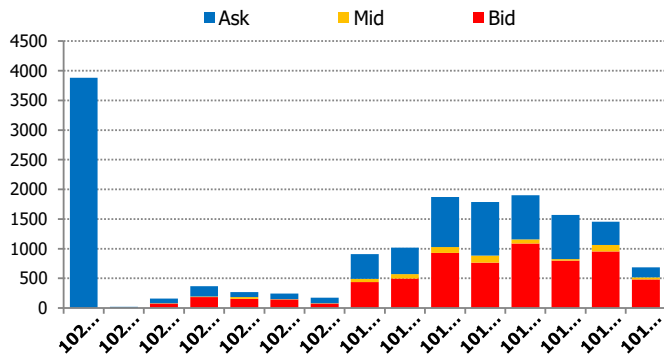
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2012	1026.0	1.78	90,195	-7.2	32,529	-12.0
VN30F2101	1025.0	1.73	1,863	37.9	2,730	67.6
VN30F2103	1025.0	1.79	84	-43.6	402	2.8
VN30F2106	1024.1	1.60	82	86.4	283	8.8
Tổng			92,224	-6.6	35,944	-8.4

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Thị trường tiếp tục tăng giá mạnh mẽ trong phiên giao dịch đầu tuần với cả 4 HĐTL ghi nhận mức tăng từ 16,1 đến 18 điểm, cao hơn so với mức tăng 15,63 điểm của chỉ số cơ sở. Do đó, basis các hợp đồng đều cao hơn tương đối so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 92.224 hợp đồng, giảm 6,6%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 12 với 90.195 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2012 là 1024,39 điểm (thấp hơn 1,61 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2101 là 1025,66 điểm (+0,66 điểm), VN30F2103 là 1027,69 điểm (+2,69 điểm) và VN30F2106 là 1031,01 điểm (+6,91 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F2M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1020-1023	1015-1018	1000-1005
Kháng cự	1029-1032	1035-1038	1046-1053

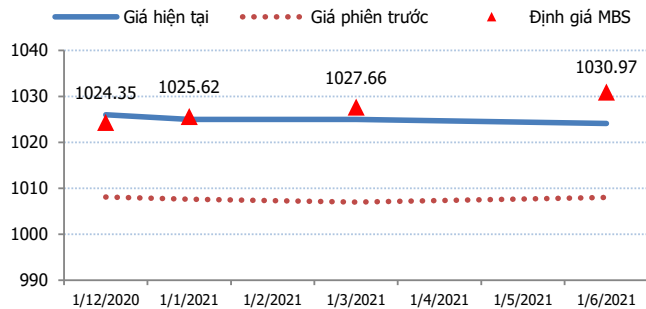
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1	-0.50	-0.5	-1.08
VN30F1Q - VN30F1M	-1	-1.10	0.1	0.22
VN30F1Q - VN30F2M	0	-0.60	0.6	1.3
VN30F2Q - VN30F1M	-1.9	-0.10	-1.8	-1.78
VN30F2Q - VN30F2M	-0.9	0.40	-1.3	-0.7
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.9	1.00	-1.9	-2

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



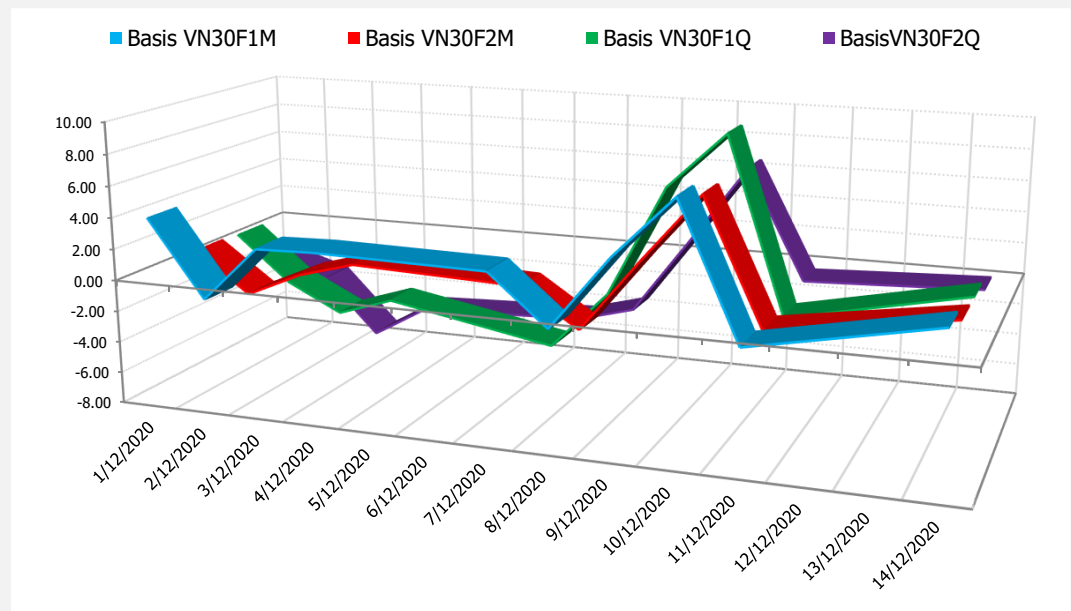
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường tiếp tục tăng giá mạnh mẽ trong phiên giao dịch đầu tuần với cả 4 HĐTL ghi nhận mức tăng từ 16,1 đến 18 điểm, cao hơn so với mức tăng 15,63 điểm của chỉ số cơ sở. Do đó, basis các hợp đồng đều cao hơn tương đối so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2012 tăng lên +1,72 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2101 cũng tăng từ -1,05 điểm lên +0,72 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước vào cuối phiên giao dịch hôm nay, hiện nằm trong khoảng -1,9 điểm đến 0 điểm. Trong đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F2101-VN30F2012) gần như đi ngang, hiện ở mức -1 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Hiện tại nhà đầu tư có thể theo dõi thêm xu hướng diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới.

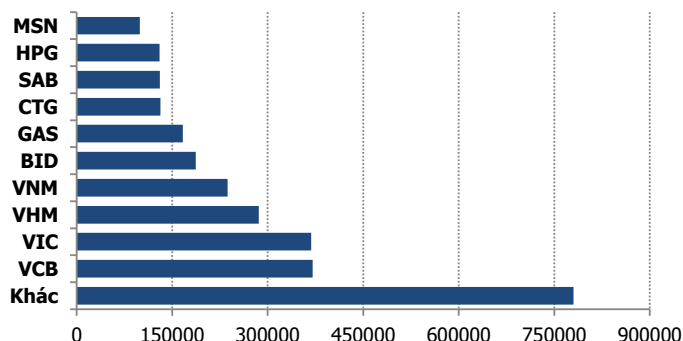
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



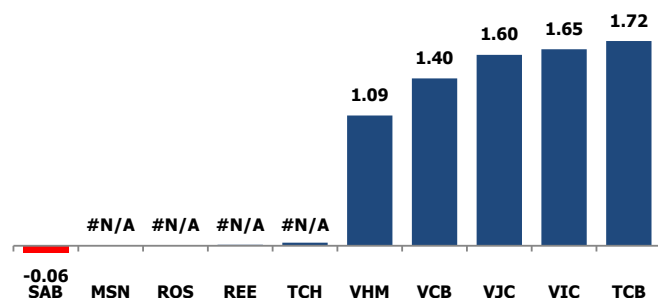
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	#NAME?	#NAME?
Thay đổi	#NAME?	#NAME?
%Chg	#NAME?	#NAME?
YTD	#NAME?	#NAME?
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	#NAME?	#NAME?
P/E	#NAME?	#NAME?
P/B	#NAME?	#NAME?

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



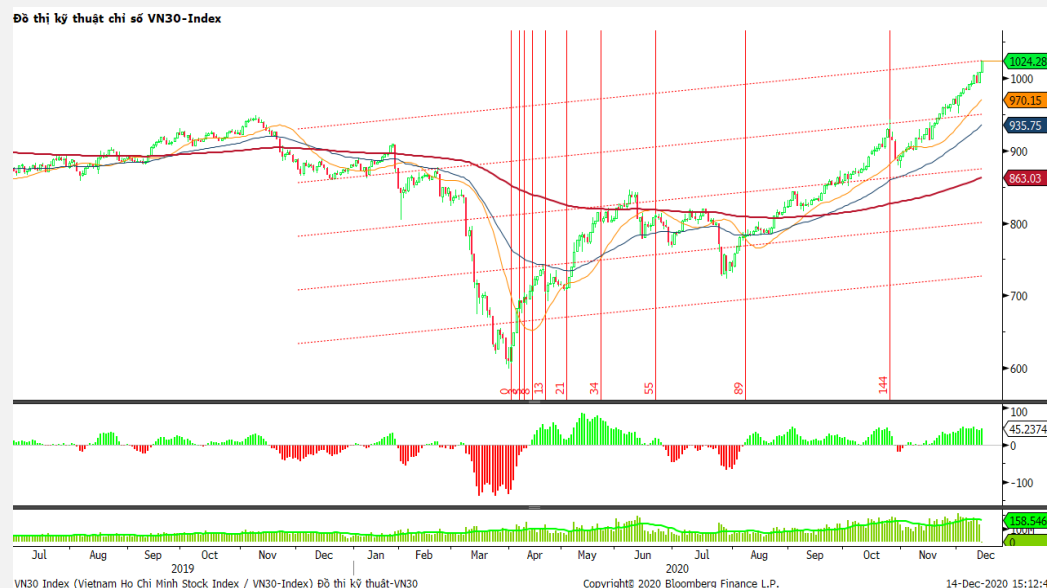
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nổi tiếp đà hưng phấn, phiên giao dịch đầu tuần diễn ra khá tích cực với sắc xanh hiện diện ngay từ những phút mở cửa. Dẫn dắt đà tăng là các Bluechips như CTG, FPT, HPG, MSN, VNM, VHM, MWG, PNJ, VRE...Đà tăng không chỉ tập trung ở nhóm Bluechips, ngân hàng mà có sự lan tỏa ra nhiều nhóm ngành, tiêu biểu là chứng khoán, dầu khí với nhiều mã tăng mạnh.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 15,63 điểm (1,55%) lên 1024,28 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 185,72 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 6.022 tỷ đồng.

Khối ngoại trở lại bán ròng hơn 471 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán của khối ngoại tập trung vào các mã như TMS (588,69 tỷ đồng), GMD (115,55 tỷ đồng), VRE (58,28 tỷ đồng), FRT (47,77 tỷ đồng), VNM (36,46 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Dow Jones	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
S&P500	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Nikkei 225	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Shanghai	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
DAX	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Vàng	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Dầu WTI	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 14/12/2020			
Nhật- Sản lượng CN	3.90%	3.80%	4.00%
EU- Sản lượng CN T10	-0.40%	2.00%	
Thứ Ba - 15/12/2020			
Trung Quốc- Sản lượng CN	6.90%	7.00%	
Thứ Tư - 16/12/2020			
Mỹ- Doanh số bán lẻ lõi	0.20%	0.10%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	15.189M	-1.424M	
Thứ Năm - 17/12/2020			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	853K	800K	
Thứ Sáu - 18/12/2020			
Nhật-Quyết định lãi suất	-0.10%	-0.10%	
Thứ Hai - 21/12/2020			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chỉ số Dow Jones và S&P 500 tiếp tục giảm điểm do những biện pháp hạn chế để kiểm soát đại dịch có thể được tái áp dụng. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 184,82 điểm, tương đương 0,6%, xuống 29.861,55 điểm, trong phiên có lúc chạm đỉnh lịch sử 30.325,79 điểm. Đây là phiên Dow Jones biến động mạnh nhất kể từ ngày 30/11, theo Dow Jones Market Data.
- Giá dầu tăng nhẹ do kỳ vọng vắc xin virus corona sẽ thúc đẩy nhu cầu nhiên liệu toàn cầu, làm lu mờ tình trạng dư cung kéo dài trên thị trường. Chốt phiên giao dịch ngày 14/12, dầu thô Brent kỳ hạn tháng 2/2021 tăng 32 US cent tương đương 0,6% lên 50,29 USD/thùng
- Giá vàng giảm khi vắc xin Covid-19 được đưa ra tại Mỹ thúc đẩy lạc quan về thị trường tài chính và kỳ vọng về nền kinh tế toàn cầu hồi phục. Vàng giao ngay trên sàn LBMA giảm 0,6% xuống 1.827,55 USD/ounce, trong phiên có lúc giảm 1% xuống 1.819,35 USD/ounce

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 TCB, VJC và HPG là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, TCB đóng góp 1,42 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật TCB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Products	9.29	113,400	0.71	0.89%	286.349	0.67	23.70	8.07
HPG	Metals & Mining	8.89	39,250	1.16	1.41%	568.552	1.04	12.11	2.37
VIC	Real Estate Management & Development	8.35	108,900	1.97	3.22%	120.461	1.65	40.94	4.29
TCB	Banks	7.98	26,200	2.14	2.33%	408.539	1.72	8.04	1.31
VPB	Banks	6.09	28,700	1.41	1.94%	162.432	0.87	6.98	1.41
VCB	Banks	5.07	99,900	2.78	4.17%	90.832	1.40	21.58	3.96
VHM	Real Estate Management & Development	4.63	87,000	2.35	2.35%	255.183	1.09	12.62	3.82
MBB	Banks	4.52	21,850	1.63	1.39%	304.996	0.74	7.29	1.31
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.46	57,200	0.35	1.93%	82.874	0.16	13.50	2.98
MSN	Food Products	4.32	84,500	0.00	1.43%	91.102	0.00	40.88	4.83
MWG	Specialty Retail	4.23	115,700	1.22	1.05%	114.208	0.52	13.59	3.44
VJC	Airlines	4.13	127,000	3.93	3.50%	89.958	1.60	#N/A N/A	4.76
STB	Banks	3.40	15,950	0.95	1.90%	250.007	0.33	12.10	1.02
CTG	Banks	3.28	35,400	1.87	2.01%	383.997	0.62	12.01	1.59
HDB	Banks	3.10	22,350	0.45	1.35%	71.975	0.14	8.29	1.62
NVL	Real Estate Management & Development	2.76	64,400	0.78	2.53%	140.718	0.22	11.03	2.51
EIB	Banks	2.23	17,200	0.58	0.58%	4.637	0.13	24.74	1.27
SAB	Beverages	1.79	204,000	-0.34	0.84%	11.014	-0.06	32.32	6.61
VRE	Real Estate Management & Development	1.77	30,000	4.90	3.27%	529.666	0.84	29.98	2.41
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.74	77,600	0.26	0.65%	41.477	0.05	16.90	3.56
KDH	Real Estate Management & Development	1.28	28,300	1.25	2.50%	61.366	0.16	13.69	2.04
SSI	Capital Markets	1.13	25,150	6.79	4.79%	293.805	0.73	13.72	1.60
GAS	Gas Utilities	1.03	87,000	1.05	1.63%	74.498	0.11	18.31	3.56
BID	Banks	0.93	46,500	1.53	1.53%	135.287	0.14	21.87	2.39
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.91	54,500	2.83	2.44%	62.781	0.26	79.97	3.25
REE	Industrial Conglomerates	0.82	47,550	0.11	1.89%	21.923	0.01	10.34	1.36
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.69	11,900	2.15	2.58%	174.458	0.15	17.52	0.99
SBT	Food Products	0.58	19,800	5.32	6.65%	91.529	0.30	28.19	1.65
TCH	Machinery	0.46	19,250	0.52	1.30%	93.089	0.03	6.72	1.35
ROS	Construction & Engineering	0.15	2,180	0.46	2.30%	9.313	0.01	#N/A N/A	0.21

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn